TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

_____

*Bản án số: **147**/2021/HSST*
Ngày: 21/6/2021

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hanh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Đình Trung
Các Hội thẩm nhân dân:
1/ Ông Trần Đức Lưu
2/ Bà Nguyễn Thị Thụy
- ***Thư ký phiên tòa***: – Bà Phạm Thị Thanh Phương Thư ký Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội*** tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Hiếu - Kiểm sát viên.
Ngày 21 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 101/2021/TLST-HS ngày 24/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 167/2021/QĐXXST-HS ngày 27/5/2021 đối với bị cáo: **Trần Thị Ái L,** Giới tính: Nữ, Sinh ngày: 01/10/1971; Nơi ĐKNKTT: Số 9 ngách 3/1 TH, phường TL, DĐ, Hà Nội; Chỗ ở: Số 58 ngõ 18 TH, xã TTO, huyện TT, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không; Họ và tên bố: Trần Ngọc V (đã mất); Họ và tên mẹ: Nguyễn Hồng Ng (đã mất); Họ và tên chồng: Nguyễn Văn Ph; Có 02 con 1 trai 1 gái (sinh năm 1996, 2003); Tiền án: 01 tiền án: Bản án hình sự số 119/2010 ngày 16-19/10/2010 của Tòa án nhân dân quận DĐ, thành phố Hà Nội xử phạt: Bị cáo Trần Thị Ái L tội Tổ chức đánh bạc, phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng kể từ ngày tuyên án, phạt tiền 10 triệu đồng và truy nộp số tiền 45.000.000 đồng (Chưa xóa án). Nhân thân: Bản án số số 294/2013/HSST ngày 24/10/2013 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xử phạt Bị cáo Trần Thị Ái L tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, phạt 30 tháng tù giam, tổng hợp với 24 tháng tù của Bản án số 119/2010/HSST ngày 16-19/10/2010 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Buộc Bị cáo phải chấp hành 53 tháng 29 ngày tù. Xác minh thi hành án đã nộp án phí ngày 30/10/2013; Ra trại ngày 06/08/2017 (Đã xóa án). Bị cáo bị bắt quả tang ngày 25/01/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội - Số giam: 1241A2/M1.(Có mặt tại phiên tòa);
Người có quyền lợi và nghĩa vụ L quan: Nguyễn Thị Kim D,Sinh năm: 1971; HKTT: Số 15, tổ 4, TH, CG, Hà Nội. Chỗ ở: ngõ 82 YL, TQ, DĐ, Hà Nội) .(Vắng mặt tại phiên tòa);

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18h00 ngày 19/01/2021, Trần Thị Ái L điều khiển xe máy Vision màu xanh, BKS: 29C1 – 500.17 đi từ Cầu Bươu, Thanh Trì ra khu vực cầu Mai Động mua của 01 người đàn ông không quen biết 15 viên nén ma túy tổng hợp với giá 200.000 đồng/viên và 02 túi nilon chứa ma túy ketamine với giá 1.250.000 đ/túi. Mua xong, L cầm số ma túy trên mang về nhà giấu ở khu vực bể nước.

Khoảng 14h00 ngày 25/01/2021, có người phụ nữ tên là T (bạn xã hội của L, không rõ địa chỉ cụ thể) dùng số điện thoại 0901726457 gọi cho L hỏi mua 10 viên ma túy "kẹo" và 1 chỉ ketamine. L báo giá 300.000 đồng/viên ma túy tổng hợp, 2 túi ketamine với giá 1.500.000 đồng/túi. Đối tượng T đồng ý mua và hẹn L giao tại Khách sạn A25, số 19 Phan Đình Phùng, phường Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội.

Sau khi thống nhất việc mua bán ma túy với T, L gọi điện cho bạn là Nguyễn Thị Kim D (Sinh năm: 1971 Chỗ ở: ngõ 82 YL, TQ, DĐ, Hà Nội) rủ đi cùng đến Khách sạn A25 vì không biết đường (L không nói cho D biết việc đi bán ma túy). Sau đó, L điều khiển xe máy Vision màu xanh, BKS: 29C1 – 500.17 đến nhà D, nhờ D chở ra khách sạn A25. Khoảng 15h20 cùng ngày, khi đến cổng Khách sạn A25, số 19 Phan Đình Phùng, L xuống xe để vào Khách sạn, còn D quay xe lại để về nhà thì Tổ công tác Công an phường Quán Thánh phát hiện L có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra.

Quá trình kiểm tra, L đã giao nộp trong lòng bàn tay trái của L 01 túi nilon màu trắng bên trong 10 viên nén màu xanh và 02 túi nilon trắng trong có chứa tinh thể màu trắng, là ma túy L mang đi để bán. Ngoài ra Tổ công tác còn thu giữ của L 01 điện thoại Iphone 6 plus 64 gb màu bạc số 0971619528 và 300.000 đ. Thu giữ của Nguyễn Thị Kim D: 01 chiếc xe máy Vision màu xanh, BKS: 29C1 – 500.17 và 01 ĐTDĐ Vsmart Joy lắp sim 0390293226

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Thị Ái L nhưng không thu giữ gì

Ngày 26/1/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ba Đình ra Quyết định trưng cầu giám định số 111 trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội giám định 02 túi nilong màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nilon màu trắng bên trong có 10 viên nén hình tròn màu xanh đã thu giữ của Trần Thị Ái L.

Bản kết luận giám định số 1165/KLGĐ-PC09 ngày 01 tháng 02 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: *"01 túi nilon màu trắng bên trong 10 viên nén màu xanh là 4,439 gam MDMA và 02 túi nilon trắng trong có chứa tinh thể màu trắng 1,556 gam Ketamine. Tổng khối lượng ma túy là 5,995 gam"*.

Tại cơ quan điều tra, Trần Thị Ái L khai nhận hành vi phạm tội như nội D nêu trên. Lời khai của bị can phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Đối với 5 viên ma túy còn lại trong số 15 viên ma túy L đã mua, L khai bị rơi mất nên không có tài liệu để xử lý L đối với số ma túy này;

Đối với chiếc xe máy Vision màu xanh, BKS: 29C1 – 500.17 cơ quan điều tra thu giữ của Nguyễn Thị Kim D. Tại cơ quan điều tra Nguyễn Thị Kim D và Trần Thị Ái L đều xác nhận đấy là xe máy của L. Theo L khai đây là xe máy chồng cũ mua cho con trai của mình để dùng làm phương tiện đi lại. Qua tra cứu dữ liệu vật chứng xác định không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Ngày 20/4/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

quận Ba Đình ra Quyết định trưng cầu giám định số 233 trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội giám định xe máy nhãn hiệu Honda Vision đeo biển kiểm soát 29D1-500.17 có số khung RLHJF3307CY016458 và số máy JF33E-0016503. Tại bản kết luận giám định số 3713/KLGĐ-PC09-Đ3 ngày 12 tháng 5 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: "*Xe máy biển kiểm soát 29D1-500.17 có số khung RLHJF3307CY016458 và số máy JF33E-0016503 là số nguyên thủy".* Xác minh nguồn gốc phương tiện giao thông cơ giới đường bộ xác định chủ xe là Nguyễn Tuyết Tr, sinh năm 1982; Nơi cư trú: QT 1, phường HB, quận DĐ, thành phố Hà Nội. Chị Tr khai năm 2017 đã bán chiếc xe trên cho một cửa hàng xe máy cũ và không sử dụng từ đó cho đến nay.

Đối với Nguyễn Thị Kim D có hành vi chở L đến Khách sạn A25. Do D không biết việc L đến bán ma túy nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xử lý đối với D.

Đối với đối tượng bán ma tuý cho Trần Thị Ái L, Cơ quan điều tra không xác định được lai lịch nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với người phụ nữ tên T, có số điện thoại 0901726357 là người hỏi mua ma túy của L. Qua xác minh thông tin chủ thuê bao số điện thoại 0901726357 là anh Hà Văn H (Sinh năm: 1989 Trú tại xã TT, huyện TT, Thanh Hóa). Anh H khai không sử dụng số thuê bao trên, không quen ai là Trần Thị Ái L ở Hà Nội nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý;

Tại bản cáo trạng số 102/CT-VKS ngày 20/5/2021 của Viện Kiểm Sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội Truy tố: Bị cáo Trần Thị Ái L về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận tội như đã khai tại cơ quan điều tra, Bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy bố bị cáo đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện. Bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình và xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm Sát tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử :Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 47; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Thị Ái L từ 06 năm tù đến 06 năm, 06 tháng tháng tù; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền. Đề nghị Tịch thu tiêu hủy: 01 túi nilon màu trắng bên trong 10 viên nén màu xanh là 4,439 gam MDMA và 02 túi nilon trắng trong có chứa tinh thể màu trắng 1,556 gam Ketamine. Tịch thu sung công 01 điện thoại Iphone 6 plus 64 gb màu bạc số 0971619528 và số tiền 300.000 đ và xe máy biển kiểm soát 29D1-500.17 có số khung RLHJF3307CY016458 và số máy JF33E-0016503; Trả lại cho bị cáo số tiền 300.000 đồng nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án. Trả lại cho Nguyễn Thị Kim D 01 ĐTDĐ Vsmart Joy lắp sim 0390293226.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Ba Đình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự năm 2017; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Thị

Ái L không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo Trần Thị Ái L tại cơ quan điều tra và phù hợp khớp với vật chứng đã thu giữ, phù hợp với lời khai của người bị hại cùng các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: khoảng 15 giờ 20 phút 25/01/2021, Bị cáo Trần Thị Ái L tàng trữ 10 viên ma túy loại MDMA khối lượng 4,439 gam/5gam= 88,78% và 01 chỉ ma túy loại Ketamine khối lượng 1,556 gam/20 gam = 7,78%; Tổng khối lượng ma túy là 88,78% + 7,78%= 96,56% dưới 100%. Bị cáo đi từ nhà bằng phương tiện là xe máy honda Vision màu xanh BKS 29C1-500.17 đến cửa khách sạn A25 số 19 Phan Đình Phùng, phường Quan Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội để bán cho đối tượng tên là T với giá 6.000.000 đồng thì bị tổ công tác Công an phường Quán Thánh, quận Ba Đình kiểm tra bắt quả tang thu giữ tang vật; Bị cáo Trần Thị Ái L có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi có ý trực tiếp; Hành vi của bị cáo Trần Thị Ái L đã xâm phạm trật tự quản lý hành chính của cơ quan quản lý nhà nước về chất gây nghiện; Hành vi của bị cáo Trần Thị Ái L đủ yếu tố cấu thành tội " Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

[3]. Viện kiểm sát truy tố bị cáo Trần Thị Ái L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, và đúng quy định của pháp luật.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Thị Ái L có 01 Tiền án: Bản án hình sự số 119/2010/HSST ngày 16-19/10/2010 của Tòa án nhân dân quận DĐ, thành phố Hà Nội xử phạt: Bị cáo Trần Thị Ái L tội Tổ chức đánh bạc, phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng kể từ ngày tuyên án, phạt tiền 10 triệu đồng và truy nộp số tiền 45.000.000 đồng (Chưa xóa án); Lần phạm tội này của bị cáo được xác định là tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay và tại cơ quan điều tra bị cáo khai báo thành khẩn, thực sự ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6]. Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhấn định mới có tác dụng giáo dục và cải tạo đối với bị cáo.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên thấy cần miễn hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo.

[8]. Về xử lý vật chứng: 01 bao niêm phong bên trong chứa 4,439 gam ma túy MDMA, 1,556 gam ma túy KEtamine là vật cấm lưu hành thấy cần tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 điện thoại Iphone 6 plus 64 Gb màu bạc số 0971619528 và số tiền 300.000, 01 xe máy Honda Vision biển kiểm soát 29D1-500.17 có số khung RLHJF3307CY016458 và số máy JF33E-0016503 là công cụ, phương tiện phạm tội của bị cáo nên tịch thu sung công quỹ nhà nước. Đối với 01 ĐTDĐ Vsmart Joy lắp sim 0390293226 do không L quan đến vụ án nên trả lại cho Nguyễn Thị Kim D

Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 ; Khoản 1 Mục I Danh mục mức án phí lệ phí Toà án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2017;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 47; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2017;

Căn cứ vào Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ; Khoản 1 Mục I Danh mục mức án phí lệ phí Toà án.

<u>Xử phạt</u>: Bị cáo Trần Thị Ái L : 06 (Sáu) năm tù về tội " Mua bán trái phép chất ma túy"; Thời hạn tù tính từ ngày 25/01/2021.

Miễn hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền đối với bị cáo Trần Thị Ái L.

Về xử lý vật chứng:Tịch thu tiêu hủy: 01 túi nilon màu trắng bên trong 10 viên nén màu xanh là 4,439 gam MDMA và 02 túi nilon trắng trong có chứa tinh thể màu trắng 1,556 gam Ketamine. Tổng khối lượng ma túy là 5,995 gam;

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại Iphone 6 plus 64 Gb màu bạc lắp 01 sim đã cũ có imei 354387060578294; 01 xe máy Honda Vision biển kiểm soát 29D1-500.17 có số khung RLHJF3307CY016458 và số máy JF33E-0016503;

Trả lại cho Nguyễn Thị Kim D 01 ĐTDĐ Vsmart Joy+ có imei 1: 352859107581004, có lắp sim , imei 2: 352859107581012.

(Hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà nội theo Biên bản giao vật chứng số 188 ngày 09/6/2021).

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 300.000 đồng (Giấy nộp tiền ngày 08/6/2021 của Công an quận Ba Đình vào tài khoản cua Chi cục thi hành án dân sự quận B Đình mở tại kho bạc nhà nước quận Ba Đình);

Về án phí : Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi và nghĩa vụ L quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Đình Trung

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;- Công an quận Ba Đình;- Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình;
- Bị cáo;Người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ vụ án.